

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: **Xây dựng đường
Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 18/06/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 5/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;



Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý dự án trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 318/SXD-QLN ngày 04/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản, với nội dung như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long.
3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông và chia sẻ lưu lượng các phương tiện xe cơ giới ra vào trung tâm thị xã. Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông theo định hướng liên kết vùng, phát huy hết khả năng khai thác vận tải, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường, thuận lợi trong giao lưu văn hóa giữa các vùng dự án đi qua, phục vụ công tác quốc phòng, an ninh.



4. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Phân đường giao thông:

- Quy mô tuyến đường: Xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài là 3.250m; lộ giới 32m; mặt đường rộng 18m; dải phân cách rộng 2m; vỉa hè rộng 6m x 2 bên; vận tốc thiết kế 50Km/h; độ dốc ngang mặt đường 2%; tải trọng trục thiết kế 10tấn/trục.

- Kết cấu áo đường, nền đường từ trên xuống như sau: Lớp bê tông nhựa C12,5 dày 5cm, $K \geq 0,98$, $E \geq 195\text{Mpa}$; tưới nhựa lót tiêu chuẩn nhựa 0,5kg/m²; lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm, $K \geq 0,98$, $E \geq 185\text{Mpa}$; tưới nhựa lót tiêu chuẩn nhựa 1kg/m²; lớp cấp phối đá 0x4 dày 45cm, độ chặt $K \geq 0,98$, $E \geq 170\text{Mpa}$; lớp đất cấp 3 dày 30cm, $K \geq 0,98$, $E \geq 90\text{Mpa}$; nền đường đào đắp lu lèn đạt $K \geq 0,95$.

b) Vỉa hè, bó vỉa, bó nền, cây xanh

- Kết cấu vỉa hè: Lát gạch Terrazzo kích thước (400x400x30)mm; lớp bê tông đá 4x6 mác 100 dày 10cm; lớp đất cấp 3 dày 15cm lu lèn độ chặt $K \geq 0,95$.

- Cây xanh: Bố trí hố trồng cây xanh trên vỉa hè với khoảng cách 10m-12m/hố, kích thước hố 120cmx120cm, đặt ống cống bê tông cốt thép D100cm dài 60cm bên trong mỗi bồn cây, cây được trồng là các loại cây Sao, Giáng Hương, Cẩm Lai có đường kính $D > 10\text{cm}$, cao $> 4\text{m}$.

- Bó vỉa vỉa hè và bó vỉa dải phân cách bằng bê tông xi măng đá 1x2 mác 200, móng bó vỉa bằng bê tông đá 4x6 mác 100 dày 10cm.

- Bó nền: Bó nền bằng bê tông đá 1x2 mác 200, kích thước (20x30)cm, lót móng bó nền bằng bê tông đá 4x6 mác 100 dày 10cm.

c) Hệ thống an toàn giao thông:

- Hệ thống biển báo hiệu được lắp đặt tại các vị trí giao lộ giữa các tuyến đường, nơi trẻ em và người đi bộ thường xuyên qua lại, biển báo sử dụng là các loại biển phản quang. Vạch sơn dùng loại sơn dẻo nhiệt công nghệ sơn nóng. Biển báo, trụ tiêu có quy cách tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ TCVN 41:2019/BGTVT.

d) Hệ thống thoát nước mưa:

- Thoát nước dọc: Xây dựng hệ thống cống thoát nước mưa dọc 2 bên tuyến đường, cống bố trí nằm dưới vỉa hè của tuyến đường, thu nước và đầu nối xuống hạ lưu (mương, suối hiện hữu trong khu vực).

- Thoát nước ngang đường bằng cống hộp đôi, kết cấu bằng bê tông cốt thép có kích thước 2x(2,5mx3m).

- Cống tròn thoát nước dọc đường: Dùng cống bê tông cốt thép đúc sẵn bằng phương pháp ly tâm có đường kính từ D800mm đến D1000mm.

- Mối nối cống: Mối nối cống tròn thoát nước mưa bằng vữa xi măng M100 trám ngoài miệng loe và ron cao su nối cống bê tông cốt thép.

- Móng cống:

+ Các đoạn cống tròn đi dưới vỉa hè dùng gối đúc sẵn bằng bê tông cốt thép, lót lót móng bằng bê tông đá 4x6 dày 10cm.

+ Các đoạn cống tròn băng qua đường dùng móng liền bằng bê tông đá 1x2 M200 đổ tại chỗ, lót lót móng bằng bê tông đá 4x6 dày 10cm.

- Hồ ga thoát nước mưa: Hồ ga đổ tại chỗ bằng bê tông đá 1x2 mác 200, lót móng hồ ga dùng bê tông đá 4x6 dày 10cm. Bố trí lắp đặt thêm hồ ga ngăn mùi tại các vị trí hồ ga thu nước mưa.

e) Hệ thống cấp nước: Đường ống cấp nước sạch sử dụng ống HDPE Ø110mm. Đường ống cấp nước chữa cháy đi chung với đường ống cấp nước sinh hoạt. Lắp đặt các trụ cứu hỏa trên đường ống cấp nước D110mm với khoảng cách theo quy định.

f) Hệ thống chiếu sáng

- Hệ thống cấp nguồn: Xây dựng mới 02 trạm biến áp (1x25KVA) cấp nguồn cho hệ thống chiếu sáng.

- Hệ thống chiếu sáng:

- Trụ đèn: Dùng trụ đèn côn STK cao 8m.

- Cần đèn: Sử dụng cần đèn đôi và cần đèn ba bằng sắt tráng kẽm D60mm, cao 2m, tầm với 1,5m, góc nghiêng so với mặt phẳng ngang là 05 độ.

- Bộ đèn: Sử dụng bộ đèn Led công suất 120W cho hệ thống chiếu sáng dọc theo tuyến đường nội bộ.

- Cáp ngầm: Dùng cáp ngầm 3x10mm²-0.6kV/1kV-CXV/DSTA/PVC cho hệ thống trụ đèn.

- Ống nhựa bảo vệ cáp: Dùng ống nhựa HDPE xoắn D65/50 chôn ngầm trong mương cáp sâu 0,7m.

- Chân móng trụ chiếu sáng: Móng trụ có kích thước (0,7x0,7x1,2)m; Khung sắt móng trụ gồm 4 thanh thép CT3 D20; liên kết 4 thanh bằng thép CT3 D10 bao quanh chu vi ngoài thành 4 tầng cách nhau 0,2m và giằng chéo ở hai bên; khung thép móng đặt trong khối bê tông và nhô lên để bắt tán là 30mm.

- Tủ điều khiển chiếu sáng: Tủ điều khiển làm việc ở 2 chế độ và tiết kiệm điện năng tiêu thụ được lập trình PLC để điều khiển hệ thống chiếu sáng; tủ tole có kích thước (500x700x220)mm, vỏ tủ điều khiển, trụ đèn và các thiết bị được nối đất bằng hệ thống tiếp đất gồm cọc sắt mạ đồng kết hợp cáp đồng trần C11mm².

- Hệ thống nối đất bảo vệ: Hệ thống bảo vệ theo hình thức tiếp dây trung tính (trung tính nối trực tiếp vào trụ) kết hợp với hệ thống nối đất. Hệ thống nối đất dùng 1 cọc sắt mạ đồng D16mm dài 2,4m nối với trụ bằng cáp đồng C11mm² và nối về tủ điều khiển.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH TV XD Tấn Phước.

6. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Phan Quốc Thìn.



7. Địa điểm xây dựng: Thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.
8. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 104.000m².
9. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.
10. Số bước thiết kế: 02 bước.
11. Phương án xây dựng: Đầu tư xây dựng tuyến đường, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp nước, hệ thống chiếu sáng.
12. Tổng mức đầu tư của dự án: 130.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tỷ đồng). Trong đó:
- | | |
|----------------------------|-----------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 113.673.628.234 đồng. |
| - Chi phí thiết bị: | 213.142.258 đồng. |
| - Chi phí quản lý dự án: | 1.420.478.628 đồng. |
| - Chi phí tư vấn xây dựng: | 4.254.284.441 đồng. |
| - Chi phí khác: | 1.095.045.919 đồng. |
| - Chi phí dự phòng: | 9.343.420.520 đồng. |
13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.
14. Hình thức quản lý dự án: Đại diện chủ đầu tư là Ban QLDA đầu tư xây dựng Thị xã Bình Long trực tiếp quản lý dự án.
15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2024.
16. Thời hạn sử dụng công trình: Từ 20 năm đến dưới 50 năm.

(Kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 318/SXD-QLN ngày 04/02/2021)

Điều 2. UBND thị xã Bình Long là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn lập BCNCKT và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LDVP, P: KT;
- Lưu: VT_(Tri-XD25).

10 **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh